TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - BN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **28**/2026/HS-ST
Ngày 23-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - BN, TỈNH BN

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng và bà Ngô Thị Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- BN, tỉnh BN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- BN tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Từ ngày 20 đến ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1- BN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 191/2025/TLST-HS ngày 23/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HS ngày 05/01/2026 đối với bị cáo: **HVT,** sinh năm 1988; nơi cư trú: T HM, X MT, tỉnh BN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông HVT, sinh năm 1955 (đã chết) và bà HTL, sinh năm 1955; vợ là VTKV, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 05 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 110/2019/HS-PT ngày 12/3/2019 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích ngày 04/01/2024; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. *(Có mặt)*

**Bị hại*: Anh NVT, sinh năm 1986; nơi cư trú: T T S 3, X TD, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh NVT, sinh năm 1995; nơi cư trú: T TS, X TD, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*
- Anh H V K, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố Thành Bắc, phường BG, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*

**Người làm chứng:*

- Anh NVP, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn D C, xã TD, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*
- Anh NVL, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn D C, xã TD, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*

- Chị NTM, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố GT, phường BG, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*

- Anh NVT, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn D C, xã TD, tỉnh BN. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi trưa ngày 17/3/2025, anh NVT và anh NVT sau khi uống rượu bia có rủ nhau đi hát tại quán Karaoke RMT ở tổ dân phố thành Bắc, phường BG, tỉnh BN. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày sau khi hát xong, A T và A T đi bộ ra bên ngoài để ra về. A T đi sang vỉa hè đối diện rồi tiểu tiện vào khu vực hàng rào công trình đang xây dựng của gia đình HVT. Lúc này, H V K là người trông coi công trình xây dựng cho HVT nhìn thấy nên đi ra và bảo anh NVT không được đi vệ sinh tại khu vực này gây mất vệ sinh thì giữa Kiên và A T xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Kiên nhặt 01 hòn sỏi ném về phía A T nhưng không trúng. A T nhặt một viên gạch rồi cùng với A T đi bộ vào phía cổng công trình xây dựng để tìm Kiên. Khi đi đến cổng, A T vứt viên gạch tại cổng rồi đi vào gặp Kiên đang đứng ở sân. A T và Kiên xảy ra xô xát, ru đẩy nhau. Trong lúc xô sát, Kiên dùng tay phải đấm 01 cái trúng vào khu vực gò má trái A T làm A T bị thương vùng mắt trái.

Thời điểm này, HVT đang đứng trên tầng 3 công trình xây dựng biết được sự việc anh NVT đi vệ sinh vào hàng rào công trình gây ra mất vệ sinh và nhìn thấy A K và A T đang xô xát với nhau ở sân. HVT đi từ tầng 3 xuống tầng 1 rồi cầm một thanh kim loại hình hộp rỗng kích thước 176 x 5 x 2,5cm (là thanh thước nhôm dùng để trát, xoa tường) đi về phía anh NVT đang xô sát với Kiên ở sân. HVT đứng cách khoảng hơn 1m rồi cầm thanh kim loại trên 02 tay giơ lên vụt một cái trúng vào vùng đầu anh NVT làm bị thương, chảy máu. Sau khi bị đánh, anh NVT bỏ chạy ra phía ngoài cổng. HVT cầm thanh kim loại tiếp tục vụt về phía anh NVT thì A T dùng tay giằng được thanh kim loại. Thắng xông vào ôm A T quật ngã xuống sân. Hai người vật lộn nhau dưới nền sân. Trong lúc vật lộn nhau thì bàn tay trái của Thắng đập xuống nền sân nên bị thương ngón 4 bàn tay trái. Lúc này một số người là thợ xây dựng có mặt ở đó can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. Đối với anh NVT bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh BG.

Ngày 17/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG khám nghiệm hiện trường tại khu vực đang xây dựng nhà của HVT ở tổ dân phố thành Bắc, phường Xương Giang, tỉnh BG. Tại vị trí bãi đất phía trong cổng rộng 8,5m phát hiện chất màu nâu đỏ kích thước (0,48 x 0,3)m dạng nhỏ giọt trên nền đất, sỏi nhỏ. Quá trình khám nghiệm thu giữ các viên sỏi nhỏ trên bề mặt bám dính chất màu nâu đỏ.

Ngày 17/3/2025, HVT giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng kích thước lần lượt là (176 x 5 x 2,5)cm và (88,5 x 5 x 2,5)cm. Thắng khai thanh kim loại sử dụng để vụt anh NVT có chiều dài khoảng 2m.

** Về thương tích của anh NVT:* Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh BG xác nhận anh NVT vào viện ngày 17/3/2025, ra viện ngày 24/3/2025. Tình trạng thương tích khi vào viện: Đỉnh đầu có vết thương sưng nề bầm tím, có vết thương chảy máu 3cm. Kết quả chụp cắt lớp vi tính ngày 17/3/2025: Hình ảnh tụ máu NMC nhỏ mỏng vùng trán trái kèm tụ khí nội sọ vùng trán hai bên. Vỡ xương trán hai bên, lan sang đỉnh trái; gãy thành trong ổ mắt trái; sưng phần mềm vùng trán trái. Tình trạng thương tích khi ra viện: Đỡ, giảm.

Kết luận giám định thương tích số 3121/25/KLTTCT-TTPY ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế tỉnh BG kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo vùng đỉnh đầu kích thước trung bình + Phiếu chụp cắt lớp vi tính: Hình ảnh tụ máu NMC nhỏ mỏng vùng trán trên hai bên. Vỡ xương trán hai bên lan sang đỉnh trái + CT-Scanner sọ não (hiện tại): Hiện không thấy bất thường nội sọ. Vỡ cũ phần cao xương trán hai bên + Điện não đồ: Hiện tại hoạt động chấn động não: 22%.

- Khám vùng má trái không thấy dấu vết thương tích + Phiếu chụp cắt lớp vi tính: Gãy thành trong ổ mắt trái + CT-Scanner sọ não (hiện tại): Vỡ cũ thành trong ổ mắt trái: 6%.

- Thương tích chạm thương thái dương trái không còn dấu vết: 0%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của NVT tại thời điểm giám định là: 27% (Hai bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày gây nên.

Kết luận giám định vật gây thương tích số 3121B ngày 26/4/2025 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế tỉnh BG kết luận:

1. Kết quả chính:

- Kết quả nghiên cứu mẫu vật:

+ Chất liệu, màu sắc, hình dáng, kích thước: Thanh kim loại hình hộp rỗng, có đường kính là 5x2,5cm, chiều dài của thanh kim loại là 176cm.

+ Đặc điểm tính chất của mẫu vật: Là vật tày.

+ Đặc tính gây thương tích của mẫu vật: Gây được thương tích.

- Kết quả đối chiếu mẫu vật với thương tích: Vật gửi giám định gây được thương tích.

2. Kết luận: Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu gửi đến phù hợp với đặc điểm của tổn thương, xác định: Thanh kim loại gửi giám định có thể gây được thương tích cho NVT.

Tại Công văn số 115/TTPY-GĐ&CLS ngày 05/11/2025 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh BN giải thích: Dùng tay đấm có thể gây được thương tích gãy thành trong ổ mắt trái của NVT.

Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh BN xác định: Một lần đánh không thể gây được 2 thương tích tại vùng đỉnh đầu và ổ mắt trái của NVT mà 2 thương tích này độc lập phải do 2 lần đánh khác nhau gây nên.

Trong quá trình điều tra, HVT khai do bức xúc về việc anh NVT đi vệ sinh tại khu vực nhà đang xây dựng của gia đình gây mất vệ sinh nên đã cầm thanh kim loại rỗng vụt một cái vào vùng đầu của anh NVT gây nên thương tích vùng đầu.

Ngày 15/8/2025, Cơ quan điều tra cho HVT thực nghiệm điều tra về hành vi gây thương tích tại hiện trường. Kết quả, Thắng thực hiện thuần thục động tác cầm thanh kim loại rỗng vụt một cái trúng vào vùng đầu của anh NVT như đã khai.

Cơ quan điều tra đã cho anh NVT nhận dạng 02 thanh kim loại rỗng do HVT giao nộp. Kết quả, A T xác định thanh kim loại có kích thước (176 x 5 x 2,5)cm là hung khí mà HVT sử dụng đánh vào đầu anh NVT gây thương tích.

Cơ quan điều tra đã cho anh NVT, H V K và HVT nhận dạng ảnh. Kết quả A T, Kiên và Thắng đều nhận ra nhau và xác định A T và anh NVT đi vào công trình xây dựng và xảy ra mâu thuẫn xô xát giữa anh NVT với Kiên sau đó HVT dùng thanh kim loại vụt một cái vào đầu anh NVT.

Tại cơ quan điều tra HVT đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 79/QĐ-VKS-KV1 ngày 19/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- BN đã truy tố HVT về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo HVT đã khai nhận toàn bộ nội dung, diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - BN giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo HVT từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Mỹ Thái, tỉnh BN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: HVT đã bồi thường cho anh NVT số tiền 50.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng, có đường kính 5 x 2.5cm, chiều dài 176cm; 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng, có đường kính 5 x 2.5cm, chiều dài 88.5cm và 01 phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có dòng chữ "Vụ cố ý gây thương tích tại thành Bắc, Xương Giang ngày 17/3/2025 (bên trong phong bì đựng các viên sỏi nhỏ trên mặt có bám dính chất màu nâu đỏ).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo HVT phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 17/3/2025, anh NVT và NVT sau khi hát tại quán Karaoke RMT ở tổ dân

phố thành Bắc, phường BG, tỉnh BN xong thì A T đi vệ sinh tại công trình xây dựng của HVT ở phía đối diện. H V K là người trông coi công trình xây dựng cho HVT nhìn thấy nên đi ra bảo anh NVT không được đi vệ sinh tại khu vực này gây mất vệ sinh thì giữa Kiên và A T xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. A T đi vào gặp Kiên đang đứng ở sân. Hai người xảy ra xô xát, ru đẩy nhau. Kiên dùng tay phải đấm 01 cái trúng vào gò má trái A T làm A T bị thương vùng mắt trái, tỷ lệ thương tích 06%. HVT đứng ở trên tầng 3 công trình xây dựng biết sự việc và nhìn thấy anh NVT và Kiên đang xô sát với nhau nên đi xuống, cầm thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng kích thước 176x5x2,5cm (là thanh thước nhôm dùng để trát tường) rồi vụt 01 cái trúng vào vùng đầu anh NVT. Hậu quả làm anh NVT bị thương tích 22%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- BN, tỉnh BN truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ.

[4] Các vấn đề khác:

[4.1] Quá trình điều tra, anh NVT khai khi đang cãi chửi nhau thì bị H V K dùng tay đấm vào gò má trái gây nên thương tích gãy thành trong ổ mắt trái là 06% nhưng Kiên không thừa nhận đấm A T. Cơ quan điều tra đã cho A T và Kiên đối chất nhưng các bên giữ nguyên lời khai. Anh NVT khai nhìn thấy Kiên đấm vào vùng mặt A T. Căn cứ kết quả điều tra xác định thương tích vùng mắt trái 06% của anh NVT là do Kiên dùng tay đấm gây ra. Tuy nhiên, A T có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Kiên, không đề nghị xử lý Kiên về thương tích này và không yêu cầu bồi thường. Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh BN đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H V K là phù hợp quy định của pháp luật.

[4.2] Kết quả điều tra xác định thương tích 22% vùng đỉnh đầu của anh NVT là do bị HVT dùng thanh kim loại đánh gây ra. Anh H V K không bàn bạc, không giúp sức cho HVT nên không đồng phạm về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo HVT không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích vùng mắt trái 06% của anh NVT do Kiên dùng tay đấm gây ra.

[4.3] Đối với HVT trong lúc vật lộn với anh NVT nên bị thương ngón 4 bàn tay trái. Kết luận giám định số 3120 ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh BG kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của HVT là 08%. Bị cáo HVT xác định trong lúc vật lộn với A T ở sân nên tự gây ra thương tích này và không có đề nghị gì.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[5.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý, hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần bị pháp luật nghiêm trị.

[5.2] Xét về nhân thân: Bị cáo tuy đã từng bị xét xử về hành vi "Tổ chức đánh bạc" nhưng đến nay đã được xóa án tích.

[5.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; đã bồi thường, khắc phục hậu quả; được bị hại xin giảm nhẹ; có 05 con nhỏ đều dưới 15 tuổi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích đánh giá như trên Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự với một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị hại thừa nhận có một phần lỗi nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân biết tuân thủ pháp luật. Việc xử phạt bị cáo với mức hình phạt trong khung như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đến nay không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng, có đường kính 5 x 2.5cm, chiều dài 176cm; 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng, có đường kính 5 x 2.5cm, chiều dài 88.5cm đều đã qua sử dụng và 01 phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có dòng chữ "Vụ cố ý gây thương tích tại thành Bắc, Xương Giang ngày 17/3/2025 (bên trong phong bì đựng các viên sỏi nhỏ trên mặt có bám dính chất màu nâu đỏ) là công cụ phương tiện bị cáo gây thương tích cho anh NVT, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo Thắng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Ngoài ra, cần áp dụng quy định Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên về quyền kháng cáo.

[10] Từ những phân tích đánh giá như trên, Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo HVT **03** *(Ba)* năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Cố ý gây thương tích".* Thời gian thử thách **05** *(Năm)* năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/01/2026).

Giao bị cáo HVT cho Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thái, tỉnh BN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng, có đường kính 5 x 2.5cm, chiều dài 176cm; 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật rỗng, có đường kính 5 x 2.5cm, chiều dài 88.5cm đều đã qua sử dụng và 01 phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có dòng chữ "Vụ cố ý gây thương tích tại thành Bắc, Xương Giang ngày 17/3/2025 (bên trong phong bì đựng các viên sỏi nhỏ trên mặt có bám dính chất màu nâu đỏ) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/12/2025.

3. Án phí: Bị cáo HVT phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

5. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh BN;
- VKSND khu vực 1- BN;
- Thi hành án dân sự tỉnh BN;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT Công an tỉnh BN;
- UBND xã, phường nơi cư trú bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng